

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày: 06/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Quang Miên và bà Nguyễn Thị Hương Giang;

- **Thư ký phiên tòa:** ông Trần mạnh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên tòa:** ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng; điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2024/TLST-HS ngày 26/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 26/01/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1993 tại thị trấn L, huyện C, tỉnh H; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn T, thị trấn L, huyện C, tỉnh H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: ~7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và con bà Vũ Thị T; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2023; ngày 20/12/2023 chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Chử Hữu A, sinh năm 1992; vắng mặt.

2. Anh Phạm Huy C, sinh năm 1999; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn P là đối tượng sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá từ năm 2019. Khoảng 21 giờ ngày 14/12/2023, P điều khiển xe mô

tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu trắng đỏ BKS 34B1-379.12 (xe mượn của chú họ là ông Nguyễn Văn D) đi từ nhà đến khu vực đê Văn Thai, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng gặp và mua của một người đàn ông tự giới thiệu tên Hội (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 01 túi nilon màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu đỏ trắng hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa ma túy với giá 1.000.000đ. P đem ma túy về nhà và lấy một phần ra sử dụng. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, P cất số ma túy trên vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe mô tô BKS 34B1-379.12 đi đến thôn Yên Vũ, xã Đức Chính chơi, đến khoảng 9 giờ 50 phút cùng ngày, khi P đi đến đoạn đường thuộc thôn Yên Vũ, xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, kích thước (1,5x2,5)cm; 01 đoạn ống nhựa màu đỏ trắng hàn kín hai đầu, dài 2,5cm, kiểm tra bên trong đều chứa chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng; 01 xe mô tô BKS: 34B1-379.12.

Kết luận giám định số 01 ngày 17/12/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng và trong đoạn ống nhựa màu đỏ, trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn P, gửi đến giám định, tổng khối lượng là 0,325 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 24/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố Nguyễn Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 13 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ 15/12/2023. Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy: 0,242g Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 đoạn ống nhựa màu đỏ, trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về án phí: áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi đang cất giữ 0,325g Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện và khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo xin mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. [1] Về tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Căn cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo Phong tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/12/2023, với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định ngày 17/12/2023 và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 50 phút ngày 15/12/2023, tại đường thôn Yên Vũ, xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn P đang có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,325 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo P là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Methamphetamine là ma túy tổng hợp, là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo vẫn cố ý cất giấu để sử dụng cho bản thân. Methamphetamine là loại ma túy nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ. Xét về hành vi, trọng lượng và chất ma túy mà bị cáo đang cất giữ đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Cẩm Giàng. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến con người và sự an toàn của xã hội, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự được xác định là người có nhân thân tốt; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản; hiện tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng: 0,242g Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 đoạn ống nhựa màu đỏ, trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định đều có liên quan đến ma túy và không còn giá trị, HĐXX tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với xe mô tô BKS: 34B1-379.12, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn D, ông D không biết P dùng để đi mua ma túy; ngày 17/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã trả lại xe cho ông D là có căn cứ.

[7] Về các vấn đề khác:

Quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy cho bị cáo; ông Nguyễn Văn D không biết bị cáo mượn xe để đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo P, ngày 16/01/2024 Công an huyện Cẩm Giàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp

[8] Về án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm *Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 13 (*mười ba*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 15/12/2023.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 01/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, bên trong chứa 0,242 gam Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 đoạn ống nhựa màu đỏ, trắng và 01 vỏ phong bì (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/01/2024*).

3. Án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo P phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo P có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Công an huyện CG (Bộ phận hồ sơ, Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS);
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)